

Quyết định Giám đốc thẩm

Số: 43/2023/DS-GĐT

Ngày: 09/3/2023

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lại Văn Trình.

Các thẩm phán: ông Võ Văn Cường;

ông Hoàng Thanh Dũng.

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Lựa - Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án dân sự về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng N.

Địa chỉ: số 2, phố L, phường Th, quận B, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: ông R - Trưởng phòng KHKD Ngân hàng N - Chi nhánh C (theo văn bản ủy quyền ngày 02/6/2021).

2. *Bị đơn:* ông Tr., sinh năm 1962

Địa chỉ: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 30/3/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Ngân hàng N. trình bày:

Ngày 23/4/2015, Ngân hàng N. và ông Tr. ký kết hợp đồng tín dụng số 334776786/HĐTD; trong đó, ông Tr. vay của Ngân hàng số tiền 50.000.000

đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất cho vay theo từng giấy nhận nợ. Để đảm bảo khoản nợ vay, ông Tr. thế chấp cho Ngân hàng quyền sử dụng đất tại thửa 59, tờ bản đồ số 48, diện tích 3.486,6m², tọa lạc tại ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh do ông Tr. đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 16/11/2006. Tính đến ngày 02/6/2021, ông Tr. còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc là 38.000.000 đồng, lãi 34.831.125 đồng, tổng cộng 72.831.125 đồng.

Ngân hàng yêu cầu ông Tr. trả cho Ngân hàng số nợ gốc, lãi nêu trên và đồng thời tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 03/6/2021 đến ngày ông Tr. trả hết nợ. Ngân hàng sẽ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Tr. khi ông Tr. thực hiện xong nghĩa vụ của mình.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Tr. trình bày:

Ông thừa nhận có ký hợp đồng tín dụng và vay số tiền như Ngân hàng trình bày nêu trên. Ông cũng thừa nhận hiện tại còn nợ Ngân hàng số nợ gốc là 38.000.000 đồng, lãi 34.831.125 đồng, tổng cộng 72.831.125 đồng. Ông đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

Tại Quyết định số 85/2021/QĐST-DS ngày 10/6/2021, Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Ông Tr. tự nguyện thanh toán cho Ngân hàng N. tổng số tiền vay còn thiếu là 72.831.125 đồng. Trong đó, vốn gốc 38.000.000 đồng, lãi trong hạn là 24.762.694 đồng và lãi quá hạn là 10.068.431 đồng (tiền lãi tính đến ngày 02/6/2021). Đồng thời, ông Tr. đồng ý trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 03/6/2021 đến ngày ông Tr. trả hết nợ cho Ngân hàng N. theo hợp đồng tín dụng số 334776786/HĐTD ngày 23/4/2015.

Ông R. đại diện Ngân hàng N. đồng ý nhận số tiền nêu trên do ông Tr. trả.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về án phí.

Tại Báo cáo số 08/BC-TA ngày 14/01/2022, Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên.

Tại Quyết định số 98/2022/KN-DS ngày 30/12/2022, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kháng nghị giám đốc thẩm đối với Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 85/2021/QĐST-DS ngày 10/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; đề nghị Tòa

án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên và đình chỉ giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Ủy ban thẩm phán chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 89/2017/QĐST-DS ngày 03/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh, có nội dung:

“Ông Tr. thừa nhận tính đến ngày 26/7/2017 thì ông Tr. còn nợ Ngân hàng N. tổng số tiền là 51.081.250 đồng (Trong đó gốc 38.000.000 đồng, lãi trong hạn là 10.262.778 đồng; lãi quá hạn là 2.818.472 đồng). Ông Tr. tự nguyện thanh toán cho Ngân hàng N. tổng số tiền là 51.081.250 đồng. Kể từ ngày 27/7/2017, ông Tr. còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 334776786/HĐTD ngày 23/4/2015 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng N. đối với số tiền nợ gốc là 12.000.000 đồng”.

Như vậy, khoản nợ vay của ông Tr. theo hợp đồng tín dụng số 334776786/HĐTD ngày 23/4/2015 giữa Ngân hàng N. với ông Tr. đã được Tòa án giải quyết bằng quyết định đã có hiệu lực pháp luật.

[2] Ngày 30/3/2021, Ngân hàng N. tiếp tục có đơn khởi kiện yêu cầu ông Tr. thanh toán số tiền nợ gốc và lãi cũng theo hợp đồng tín dụng số 334776786/HĐTD ngày 23/4/2015, trong đó nợ gốc là 38.000.000 đồng, lãi suất 22.841.792 đồng, tổng cộng là 71.841.792 đồng. Trong trường hợp này, khi nhận đơn khởi kiện, Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh phải căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự để trả lại đơn khởi kiện cho Ngân hàng mới đúng. Trường hợp Tòa án đã thụ lý thì phải đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh vẫn thụ lý, giải quyết vụ án và ban hành Quyết định số 85/2021/QĐST ngày 10/6/2021, tiếp tục công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc ông Tr. thanh toán cho Ngân hàng N. số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 334776786/HĐTD ngày 23/4/2015 là không đúng, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự.

[3] Về giải quyết hậu quả của việc thi hành án:

- Đối với tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm: theo quy định tại khoản 3 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì Ngân hàng N. được hoàn lại 1.796.044 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005578 ngày 14/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè đã hoàn trả xong cho Ngân hàng vào ngày 25/10/2021).

- Đối với số tiền án phí dân sự sơ thẩm: ông Tr. chưa thi hành số tiền 910.399 đồng theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 85/2021/QĐST ngày 10/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đối với số tiền 72.831.125 đồng, ông Tr. chưa thi hành số tiền này và lỗi chậm thi hành án cho Ngân hàng N. theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 85/2021/QĐST ngày 10/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 325, Điều 334, Điều 337, Điều 342, Điều 343, Điều 346, Điều 348 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 85/2021/QĐST-DS ngày 10/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

2. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa nguyên đơn là Ngân hàng N. với bị đơn là ông Tr. (trả lại đơn khởi kiện, tài liệu chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu).

3. Về giải quyết hậu quả của việc thi hành án:

Hoàn lại cho Ngân hàng N. 1.796.044 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005578 ngày 14/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè đã hoàn trả xong cho Ngân hàng vào ngày 25/10/2021).

Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học TANDTC;
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu Phòng HCTP-VP, Phòng GDKT II, HS; THS (NL).

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Văn Trình

ỦY BAN THẨM PHÁN

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Cường

Hoàng Thanh Dũng

Lại Văn Trình

Nơi nhận:

- Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học TANDTC;
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu Phòng HCTP-VP, Phòng GDKT II, HS; THS (NL).

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Văn Trình

ỦY BAN THẨM PHÁN

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Cường

Hoàng Thanh Dũng

Lại Văn Trình

